

BÀI ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ 2 **(Bộ Kết nối tri thức)**

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU.

1. Về mục tiêu:

- Nhằm củng cố lại những kiến thức HS đạt được trong các bài ở giữa học kỳ II lớp 12 (Từ bài 8 đến 12); học sinh biết được khả năng học tập của mình so với yêu cầu của chương trình
- Giúp GV nắm được tình hình học tập của lớp mình, trên cơ sở đó đánh giá đúng quá trình dạy học, từ đó có kế hoạch điều chỉnh phương pháp và hình thức tổ chức dạy học cho phù hợp để không ngừng nâng cao hiệu quả về phương pháp, hình thức tổ chức dạy học.
- Vận dụng được các kiến thức đã học vào trong cuộc sống từ đó rút ra được bài học cho bản thân.
- Rèn luyện được kĩ năng khi xem xét, đánh giá các hiện tượng kinh tế, các hoạt động kinh tế của bản thân, của người khác,
- HS có thái độ học tập đúng đắn và điều chỉnh quá trình học tập của mình.

2. Năng lực cần hướng tới :

- Năng lực chung:

- + *Tự chủ và tự học*: bổ sung kịp thời các kiến thức cơ bản phục vụ việc kiểm tra đánh giá. Biết lập kế hoạch tự học tự tìm kiếm kiến thức trong sách vở, thông qua sách báo và các nguồn tư liệu khác nhau để hoàn thành kế hoạch học tập và đạt kết quả cao nhất trong bài kiểm tra
- + *Giao tiếp và hợp tác* trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công.
- + *Giải quyết vấn đề* và sáng tạo thông qua việc chủ động xây dựng những kế hoạch ôn tập hiệu quả để hoàn thành nhiệm vụ đặt ra.

- Năng lực đặc thù:

Năng lực điều chỉnh hành vi: Nhận biết được những vấn đề về quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật, bình đẳng giới, quyền bình đẳng giữa các dân tộc, tôn giáo, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân về bầu cử, ứng cử và tham gia quản lý nhà nước và xã hội.

Năng lực phát triển bản thân: Tự nhận thức bản thân lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân, có những suy nghĩ và định hướng về nghề nghiệp của bản thân sau khi ra trường, biết điều chỉnh bản thân mình để bước đầu trang bị những kiến thức cơ bản về kinh tế sau này

3. Phẩm chất:

Trung thực: Thực hiện tốt nhiệm vụ học tập hoàn thành có chất lượng bài kiểm tra giữa kỳ để đạt kết quả cao

Trách nhiệm: Có trách nhiệm với bản thân, tích cực, chủ động để hoàn thành được nhiệm vụ học tập của bản thân.

Chăm chỉ: Chăm chỉ học tập, rèn luyện, tích cực áp dụng những kiến thức đã học vào đời sống. Tích cực ôn tập và củng cố kiến thức để đạt kết quả cao trong bài kiểm tra.

II. PHẠM VI KIẾN THỨC CẦN ÔN TẬP

Ôn tập các đơn vị kiến thức đã học trong học kỳ 2 gồm các bài và chủ đề sau

Bài 8: Quyền và nghĩa vụ của công dân về kinh doanh và nộp thuế

Bài 9: Quyền và nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản và tôn trọng tài sản của người khác

Bài 10: Quyền và nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân và gia đình

Bài 11: Quyền và nghĩa vụ của công dân trong học tập

Bài 12: Quyền và nghĩa vụ của công dân trong bảo vệ, chăm sóc sức khỏe và bảo đảm an sinh xã hội

III. HÌNH THỨC ÔN TẬP:

1. Củng cố kiến thức cơ bản

- Giáo viên củng cố lại các kiến thức cơ bản của từng bài dưới dạng sơ đồ tư duy
- Khắc sâu những kiến thức cần nhớ để ôn tập và kiểm tra

2. Luyện tập một số dạng câu hỏi ôn tập

- Câu hỏi trắc nghiệm
- Câu hỏi tình huống

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

1. Hoạt động 1: Mở đầu

a. Mục tiêu:

- Tạo được hứng thú với bài học.
- Học sinh bước đầu nhớ lại những kiến thức cơ bản đã học trong học kỳ 2

b. Nội dung: Giáo viên hướng dẫn học sinh tiếp cận với bài mới bằng trò chơi “nhANH tay nhanh mắt”

Em hãy nhắc lại những kiến thức cơ bản từ bài 8 đến bài số 12

d. Tổ chức thực hiện:

Giao nhiệm vụ học tập:

- GV giao nhiệm vụ cho HS thông qua trò chơi “nhANH tay nhanh mắt”

Luật chơi:

- Chia lớp thành 2 nhóm: Nhóm A và B. Trong vòng 5 phút các em lần lượt lên bảng những đơn vị kiến thức mà mình đã được học

- Đại diện nhóm lên trình bày những sản phẩm mà nhóm mình tìm được.

Thực hiện nhiệm vụ

- HS tiến hành chia nhóm, phân công nhiệm vụ các thành viên trong nhóm
- Các thành viên tham gia làm việc nhóm, suy nghĩ, trả lời.

Báo cáo và thảo luận

- Các học sinh trong nhóm lần lượt lên trình bày
- Học sinh cử đại diện nhóm lần lượt trình bày các câu trả lời.

Kết luận, nhận định

- Gv nhận xét, đánh giá, về mặt nhận thức của học sinh đối với các đơn vị kiến thức đã học trong học kỳ 2

2. Hoạt động 2: Khám phá

Nhiệm vụ 1: Vẽ sơ đồ tư để củng cố lại các đơn vị kiến thức đã học

a. Mục tiêu:

- HS củng cố lại được các đơn vị kiến thức đã học trong các bài 8 đến bài 12

b. Nội dung:

- GV cho học sinh thảo luận nhóm mỗi nhóm sẽ tiến hành vẽ sơ đồ tư duy cho 1 bài
- Học sinh làm việc theo nhóm

c. Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh

- Học sinh chỉ ra được những đơn vị kiến thức cơ bản của từng bài để củng cố bài học

d. Tổ chức thực hiện:

Giao nhiệm vụ học tập

- GV giao nhiệm vụ cho học sinh chuẩn bị trước tại nhà theo các nhóm

Bài 8: Quyền và nghĩa vụ của công dân về kinh doanh và nộp thuế

Bài 9: Quyền và nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản và tôn trọng tài sản của người khác

Bài 10: Quyền và nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân và gia đình

Bài 11: Quyền và nghĩa vụ của công dân trong học tập

Bài 12: Quyền và nghĩa vụ của công dân trong bảo vệ, chăm sóc sức khỏe và bảo đảm an sinh xã hội

Thực hiện nhiệm vụ

- HS đọc thông tin, làm việc theo nhóm, các nhóm trình bày ra tờ giấy A0 để chuẩn bị trình bày vào tiết sau

- Khuyến khích các cách trình bày sáng tạo và độc đáo

Báo cáo và thảo luận

- Giáo viên yêu cầu từng nhóm trả lời kết quả làm việc của nhóm mình.
- Giáo viên đánh giá kết quả của từng nhóm

Kết luận, nhận định

- Giáo viên nhận xét kết quả thảo luận của học sinh kịp thời động viên đánh giá khích lệ các học sinh có câu trả lời phù hợp.....

Giới thiệu một số sơ đồ tư duy để tham khảo

Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu nội dung: Luyện tập câu hỏi trắc nghiệm

a. Mục tiêu:

- HS biết vận dụng kiến thức vào làm bài tập cụ thể
- Giải quyết các tình huống diễn ra trong thực tiễn

b. Nội dung:

- GV cho học sinh làm việc cá nhân, các học sinh suy nghĩ và trả lời câu hỏi trắc nghiệm

c. Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh

- Học sinh trả lời được câu hỏi, biết vận dụng các kiến thức để có thể giải quyết các tình huống trong thực tiễn

d. Tổ chức thực hiện:

Giao nhiệm vụ học tập:

Giáo viên yêu cầu học sinh làm một số bài tập dưới đây

Câu 1: Theo quy định của pháp luật, nếu không thuộc các trường hợp bị cấm, nam, nữ ở độ tuổi nào sau đây được phép kết hôn?

A. Nam từ đủ 20 tuổi trở lên, nữ từ đủ 18 tuổi trở lên.

B. Nam từ đủ 19 tuổi trở lên, nữ từ đủ 18 tuổi trở lên.

C. Nam và nữ từ đủ 18 tuổi trở lên.

D. Nam và nữ từ đủ 19 tuổi trở lên.

Câu 2: Hành vi nào sau đây bị cấm theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình (năm 2014)?

A. Cường ép kết hôn.

B. Yêu cầu sính lễ.

C. Phân biệt giàu, nghèo.

D. Kiểm tra nhân thân.

Câu 3: Vợ, chồng có nghĩa vụ tôn trọng, giữ gìn nhân phẩm và danh dự của nhau là thể hiện quyền bình đẳng trong hôn nhân và gia đình ở mối quan hệ nào?

A. Nhân thân.

B. Tài sản.

C. Huyết thống.

D. Tín ngưỡng.

Câu 4: Bậc học nào sau đây là giáo dục bắt buộc giành cho mọi người?

A. Tiểu học.

B. Trung học cơ sở.

C. Trung học phổ thông.

D. Đại học.

Câu 5: Nội dung nào sau đây là nhiệm vụ của người học theo Luật Giáo dục năm 2019?

A. Thực hiện nội quy của cơ sở giáo dục.

B. Tham gia thử nghiệm các ứng dụng ảo.

C. Đầu tư cơ sở vật chất cho nhà trường.

D. Lập quỹ khuyến học cho người nghèo.

Câu 6: Mọi công dân đều bình đẳng trong khám bệnh, được chữa bệnh khi ốm đau và cấp cứu là nội dung quyền nào sau đây?

A. Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe.

B. Lựa chọn dịch vụ công cộng.

C. Thay đổi loại hình bảo hiểm.

D. Thực hiện phụ cấp độc hại.

Câu 7: Nhà nước có chính sách trợ giúp người cao tuổi, người có hoàn cảnh khó khăn là tạo điều kiện cho công dân thực hiện quyền nào sau đây?

A. Đảm bảo an sinh xã hội.

B. Xóa bỏ chênh lệch giàu nghèo.

C. Thúc đẩy hoạt động ngoại giao.

D. Nâng cao tuổi thọ trung bình.

Câu 8: Chị B khởi công, xây dựng nhà ở trên mảnh đất bố mẹ cho là thể hiện quyền nào dưới đây đối với tài sản?

A. sở hữu tài sản.

B. định đoạt tài sản.

C. sử dụng tài sản.

D. khai thác tài sản.

Câu 9: Vợ chồng anh trai ngăn cản, đe dọa, cấm chị B tiếp tục xây dựng nhà là vi phạm qui định nào dưới đây của pháp luật về tài sản?

A. Tôn trọng tài sản của người khác.

B. Phá hoại tài sản của người khác.

C. Sử dụng tài sản của người khác.

D. Định đoạt tài sản của người khác.

Câu 10: Ông Q cho vợ chồng anh B thuê 1 căn nhà để ở và có ký kết hợp đồng, trong đó ghi rõ bên thuê nhà không được tự ý thay đổi cấu trúc của căn nhà. Tuy nhiên, trong thời gian thuê nhà, vợ chồng anh B đã tự ý cải tạo, sửa chữa, thay đổi cấu trúc của ngôi nhà để phục vụ nhu cầu sử dụng của mình mà không thông báo xin phép ông Q. Trong trường hợp này, vợ chồng anh B có quyền nào dưới đây đối với ngôi nhà?

A. sở hữu tài sản.

B. định đoạt tài sản.

C. sử dụng tài sản.

D. cho thuê tài sản.

Câu 11: Anh C cho anh B thuê chiếc xe ô tô để đi du lịch. Tuy nhiên, đã quá thời hạn cho thuê xe mà anh B vẫn không trả lại xe. Khi biết anh B đã đem xe đi cầm cố tại tiệm cầm đồ gần đó, anh C liền liên lạc với anh B nhưng anh này không nghe điện thoại. Anh C nhiều lần đến nhà để đòi xe nhưng đều không gặp được anh B. Hành vi cầm cố xe ô tô của anh B là vi phạm quyền nào dưới đây về tài sản?

A. sở hữu tài sản.

B. định đoạt tài sản.

C. sử dụng tài sản.

D. cho thuê tài sản.

Câu 12: Anh A thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên với số vốn 5 tỷ đồng kinh doanh vật liệu xây dựng. Trong quá trình hoạt động, anh A đã ký kết và thực hiện hợp đồng cung ứng vật tư, vật liệu với nhiều đối tác. Công ty của anh A đã bị cơ quan thuế phát hiện không xuất hóa đơn bán hàng cho nhiều công trình nhằm trốn thuế. Trong trường hợp này, công ty của anh A đã vi phạm nghĩa vụ nào dưới đây về nộp thuế?

A. Chấp hành quyết định kiểm tra thuế.

B. Tôn trọng quyền nộp thuế của công dân.

C. Kê khai nộp thuế đúng quy định.

D. Giữ bí mật thông tin về nộp thuế.

Câu 13: Doanh nghiệp X là một doanh nghiệp tư nhân chuyên kinh doanh các mặt hàng điện tử gia dụng do ông Q bỏ vốn thành lập và làm chủ. Từ khi thành lập, doanh nghiệp luôn được cán bộ thuế hướng dẫn việc thực hiện pháp luật về thuế. Nhờ đó, doanh nghiệp X thực hiện đúng quy định của pháp luật và được chính quyền địa phương tuyên dương. Việc cán bộ thuế hướng dẫn việc thực hiện pháp luật về thuế cho doanh nghiệp X là đảm bảo quyền được

A. hưởng các ưu đãi về hoàn thuế kinh doanh.

B. cung cấp thông tin thực hiện nghĩa vụ về thuế.

C. giữ bí mật thông tin trong kinh doanh.

D. tố cáo hành vi vi phạm pháp luật kinh doanh.

Câu 14: Nội dung nào dưới đây là nghĩa vụ của công dân về nộp thuế?

A. Cung cấp thông tin thực hiện nghĩa vụ thuế.

B. Được hoàn thuế giá trị gia tăng.

C. Tố cáo hành vi gian lận thuế nhập khẩu.

D. Tôn trọng quyền nộp thuế của người khác.

Câu 15: Theo quy định của pháp luật trường hợp nào dưới đây là quyền về nộp thuế của công dân?

A. Kê khai hồ sơ thuế trung thực chính xác.

B. Được ưu đãi về thuế kinh doanh năng lượng tái tạo.

C. Mua bán hóa đơn giá trị gia tăng.

D. Quyết định mức thuế phải nộp về ngân sách.

Câu 16: Công dân thực hiện nghĩa vụ về thuế trong kinh doanh khi thực hiện hành vi nào dưới đây?

A. Chậm nộp hồ sơ đăng ký thuế.

B. Công khai thông tin về thuế.

C. Gia hạn thời gian nộp thuế.

D. Chấp hành quyết định thanh tra thuế.

Câu 17: Theo quy định của pháp luật, khi tiến hành hoạt động kinh doanh, công dân được hưởng quyền cơ bản nào dưới đây?

A. Kinh doanh động vật hoang dã khai thác từ thiên nhiên.

B. Thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.

C. Kê khai trung thực, đầy đủ hồ sơ đăng ký doanh nghiệp.

D. Bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động.

Câu 18: Pháp luật về phát triển kinh tế quy định khi tiến hành hoạt động kinh doanh, mọi công dân đều phải

A. bảo vệ quyền lợi người lao động.

B. duy trì chuỗi cung ứng toàn cầu.

C. xóa bỏ bất bình đẳng thu nhập.

D. quản lý bằng hình thức trực tiếp.

Câu 19: Theo quy định của pháp luật, một trong những quyền cơ bản của công dân về kinh doanh là mọi công dân được tự do lựa chọn

A. thời điểm đầu cơ tích trữ hàng hóa.

B. thực hiện quy định pháp luật về kinh doanh.

C. ngành nghề pháp luật không cấm.

D. phát hành công trái xây dựng Tổ quốc.

Câu 20: Theo quy định của pháp luật, một trong những quyền cơ bản của công dân về kinh doanh là mọi công dân được

A. bảo vệ môi trường trong sản xuất.

B. thu hẹp phân hóa giàu nghèo trong xã hội.

C. kinh doanh dịch vụ tín dụng đen.

D. tố cáo vi phạm pháp luật về kinh doanh

Câu 21. Nội dung nào dưới đây **không** phản ánh đúng quyền và nghĩa vụ của con, cháu đối với ông bà, cha mẹ?

A. Yêu quý, kính trọng cha mẹ, ông bà.

B. Chăm sóc nuôi dưỡng cha mẹ, ông bà.

C. Hiếu thảo, lễ phép với cha mẹ, ông bà.

D. Ngược đãi, xúc phạm ông bà, cha mẹ.

Câu 22. Câu ca dao “Đói lòng ăn đọt chà là/ Để cơm nuôi mẹ, mẹ già yếu răng” phản ánh về quyền và nghĩa vụ của

A. ông bà đối với các cháu.

B. cha mẹ đối với con cái.

C. con cái đối với cha mẹ.

D. anh chị em đối với nhau.

Câu 23: Theo quy định của pháp luật, một trong những nội dung quyền học tập là mọi công dân đều được

A. học vượt cấp, vượt lớp.

B. học không hạn chế.

C. tiếp nhận học bổng danh dự.

D. ấn định học phí thường niên.

Câu 13: Theo quy định của pháp luật, một trong những nội dung quyền học tập của công dân là

A. ưu tiên trong tuyển sinh.

B. thử nghiệm trong giáo dục quốc tế.

C. bảo mật chương trình học.

D. học bất cứ ngành nghề nào.

Câu 24: Mọi công dân hưởng quyền học tập và phải có nghĩa vụ

A. được đặc cách trong kiểm tra, đánh giá

B. hoàn trả toàn bộ kinh phí đào tạo.

C. bảo mật các chương trình học.

D. hoàn thành chương trình giáo dục.

Câu 25: Phát biểu nào sau đây **là sai** về nghĩa vụ của công dân trong học tập?

A. Công dân tuân thủ các quy định của pháp luật về độ tuổi tham gia học tập.

B. Công dân được học bất cứ ngành nghề nào phù hợp với bản thân.

C. Công dân tuân thủ các quy định của pháp luật về hoàn thành các chương trình giáo dục.

D. Công dân thực hiện đúng nội quy của cơ sở giáo dục, tôn trọng quyền học tập của người khác

Câu 26. Anh T và chị Q đều là con của ông K và bà S. Tuy nhiên, ông K và bà S thường chăm sóc, quan tâm đến anh T nhiều hơn. Thấy vậy, chị Q rất buồn và cho rằng bố mẹ không công bằng. Tuy nhiên, chị Q luôn tự trấn an bản thân: “Bố mẹ cũng rất yêu thương mình, mình cần cố gắng chăm ngoan, học giỏi hơn nữa để bố mẹ không phiền lòng”. Trong trường hợp trên, cách xử sự của những nhân vật nào đã vi phạm luật hôn nhân và gia đình?

A. Ông K và bà S. **B. Bà S và anh T.** **C. Ông K và chị Q.** **D. Anh T và chị Q.**

Câu 27. Hành vi nào dưới đây vi phạm quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ học tập của công dân?

A. Cha mẹ ngăn cản con tham gia hoạt động tập thể của trường lớp.

B. Người học đủ tiêu chuẩn được nhận vào học đúng ngành đăng kí.

C. Sinh viên tham gia các hoạt động nghiệp vụ do nhà trường tổ chức.

D. Học sinh nghỉ học tạm thời theo quy định khi có dịch bệnh bùng phát.

Câu 28: Một trong những quyền cơ bản của công dân về kinh doanh là mọi chủ thể kinh tế khi tiến hành hoạt động kinh doanh đều được

A. kê khai, nộp thuế định kì.

B. khuyến khích phát triển lâu dài.

C. quyết định quy trình kiểm toán.

D. tiếp nhận hỗ trợ khẩn cấp.

Câu 29: Chị G vay của vợ chồng ông P một khoản tiền để đầu tư kinh doanh. Sau kinh doanh thua lỗ, chị G không có khả năng trả nợ và phải bỏ trốn. Vợ chồng ông P không tìm được chị G nên đã dẫn theo một số thanh niên tới nhà bố mẹ của chị G để đòi nợ, đập phá đồ đạc nhằm gây sức ép trả nợ. Hành vi đập phá đồ đạc của vợ chồng ông P là hành vi

A. xâm phạm tài sản của nhà nước.

B. xâm phạm tài sản của công dân.

C. định đoạt tài sản đã cho vay.

D. chiếm hữu tài sản của người nợ.

Câu 30: Anh K kí hợp đồng thuê nhà của bà M trong thời hạn 5 năm để mở quán trà sữa. Để phù hợp với việc kinh doanh, được sự đồng ý của bà M, anh K đã cải tạo mặt bằng ngôi nhà. Sau 2 năm thuê nhà, anh K đã chuyển nhượng quán cho chị V. Sau khi chị V sửa chữa, cải tạo ngôi nhà, bà M mới biết chuyện. Trong trường hợp này, anh K đã vi phạm quyền nào dưới đây về tài sản?

A. Định đoạt tài sản.

B. Cho thuê tài sản.

C. Sử dụng tài sản.

D. Chiếm hữu tài sản

Câu 31: Một trong những nghĩa vụ cơ bản của công dân về kinh doanh là mọi chủ thể kinh tế khi tiến hành hoạt động kinh doanh đều phải

A. thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

B. tự chủ xúc tiến thương mại.

C. duy trì lãi suất ngân hàng.

D. chủ động bảo vệ môi trường.

Câu 32: Theo quy định của pháp luật, khi tiến hành hoạt động kinh doanh, mọi công dân phải thực hiện nghĩa vụ nào sau đây?

A. Nộp thuế đầy đủ theo quy định.

B. Cổ phần hóa tài sản doanh nghiệp.

C. Lắp đặt hệ thống phần mềm quản lí.

D. Thành lập quỹ bảo trợ xã hội.

Câu 33: Quyền khai thác công dụng, hưởng hoa lợi, lợi tức từ tài sản là quyền

A. chiếm hữu tài sản.

B. định đoạt tài sản.

C. sử dụng tài sản.

D. mua bán tài sản.

Câu 34: Khi tiến hành hoạt động kinh doanh, mọi công dân phải thực hiện nghĩa vụ nào sau đây?

A. Tổ chức hội nghị khách hàng.

B. Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

C. Tham gia bảo hiểm nhân thọ.

D. Ứng dụng AI trong sản xuất.

Câu 35: Quyền sở hữu tài sản bao gồm các quyền nào dưới đây?

A. chiếm hữu, phân chia tài sản.

B. chiếm hữu, sử dụng, định đoạt tài sản.

C. quyết định, sử dụng, mua bán tài sản.

D. sử dụng, cho mượn tài sản.

Câu 36: Quyền của chủ thể tự mình nắm giữ, quản lý, chi phối trực tiếp tài sản là quyền

A. chiếm hữu tài sản.

B. định đoạt tài sản.

C. sử dụng tài sản.

D. cho mượn tài sản.

Câu 37: Theo quy định của pháp luật, một trong những nội dung của bình đẳng trong hôn nhân và gia đình là vợ, chồng **không** được

A. xúc phạm danh dự của nhau.

B. chăm sóc con khi bị bệnh.

C. sở hữu tài sản riêng.

D. giúp đỡ nhau cùng phát triển.

Câu 38: Công dân được hưởng quyền về thuế khi tiến hành hoạt động kinh doanh trong trường hợp nào dưới đây?

A. Được hoàn thuế giá trị gia tăng.

B. Nộp hồ sơ đăng ký thuế muộn.

C. Khai tăng tiền thuế được hoàn.

D. Lập hồ sơ hủy vật tư khác thực tế.

Câu 39: Hành vi vi phạm nào dưới đây vi phạm nghĩa vụ của công dân về thuế?

A. Thay đổi thông tin hồ sơ thuế.

B. Trốn thuế, gian lận thuế.

C. Ghi hóa đơn khi bán hàng.

D. Lập hồ sơ hủy vật tư khác thực tế.

Câu 40: Khi tiến hành kinh doanh công dân được hưởng quyền về thuế trong trường hợp nào dưới đây?

- A. Kê khai đầy đủ trong hồ sơ thuế.
- B. Sử dụng hóa đơn chứng từ hợp pháp.
- C. Nhận quyết định xử lý về thuế.
- D. Nộp hồ sơ khai thuế kịp thời.

Câu 41: Theo quy định của pháp luật trường hợp nào dưới đây là quyền về nộp thuế của công dân khi kinh doanh?

- A. Khởi kiện quyết định xử lý về thuế.
- B. Sử dụng không hợp pháp hóa đơn chứng từ.
- C. Kê khai nhằm tăng số tiền được hoàn thuế.
- D. Cường chế thi hành quyết định hành chính thuế.

Câu 42: Anh A thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên với số vốn 5 tỷ đồng kinh doanh vật liệu xây dựng. Trong quá trình hoạt động, anh A đã ký kết và thực hiện hợp đồng cung ứng vật tư, vật liệu với nhiều đối tác. Công ty của anh A đã bị cơ quan thuế phát hiện không xuất hóa đơn bán hàng cho nhiều công trình nhằm trốn thuế. Trong trường hợp này, công ty của anh A đã vi phạm nghĩa vụ nào dưới đây về nộp thuế?

- A. Chấp hành quyết định kiểm tra thuế.
- B. Tôn trọng quyền nộp thuế của công dân.
- C. Kê khai nộp thuế đúng quy định.
- D. Giữ bí mật thông tin về nộp thuế.

Câu 43: Cuối năm bộ phận kế toán doanh nghiệp sản xuất lắp ráp ô tô X hoàn tất hồ sơ để quyết toán với cơ quan thuế. Với kết quả kinh doanh thuận lợi năm vừa qua, khoản thuế chính mà doanh nghiệp phải nộp là thuế thu nhập doanh nghiệp trích từ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp cùng thu nhập từ các nguồn khác. Bên cạnh đó, doanh nghiệp còn nộp các loại thuế khác như thuế nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, ... Trong trường hợp này doanh nghiệp đã thực hiện nghĩa vụ về thuế nào dưới đây trong kinh doanh?

- A. Kê khai nộp thuế đúng quy định.
- B. Thực hiện quyết định kiểm tra thanh tra thuế.
- C. Tôn trọng quyền nộp thuế của công dân.
- D. Được hưởng ưu đãi về thuế trong kinh doanh.

Câu 44: Theo quy định của pháp luật, quyền bình đẳng trong hôn nhân và gia đình **không** thể hiện ở việc vợ chồng cùng

- A. định đoạt khối tài sản chung.
- B. thống nhất địa điểm cư trú.
- C. tôn trọng nhân phẩm của nhau.
- D. bài trừ quyền tự do tín ngưỡng.

Câu 45: Theo quy định của pháp luật, một trong những quyền của công dân về kinh doanh là mọi công dân đều phải thực hiện nghĩa vụ

- A. thay đổi hình thức hợp tác.
- B. sử dụng chuyên gia nước ngoài.
- C. tôn trọng quyền tự do kinh doanh.
- D. mở rộng quy mô sản xuất.

Câu 46: Theo quy định của pháp luật, mọi loại hình doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác nhau đều có quyền

- A. xóa bỏ các loại hình cạnh tranh.
- B. sở hữu tài nguyên thiên nhiên.
- C. chia đều của cải trong xã hội.
- D. tự chủ đăng ký kinh doanh.

Câu 47: Nội dung nào dưới đây là nghĩa vụ của công dân về nộp thuế?

- A. Cung cấp thông tin thực hiện nghĩa vụ thuế.
- B. Được hoàn thuế giá trị gia tăng.
- C. Tố cáo hành vi gian lận thuế nhập khẩu.
- D. Tôn trọng quyền nộp thuế của người khác.

Câu 48: Theo quy định của pháp luật trường hợp nào dưới đây là quyền về nộp thuế của công dân?

- A. Kê khai hồ sơ thuế trung thực chính xác.
- B. Được ưu đãi về thuế kinh doanh năng lượng tái tạo.
- C. Mua bán hóa đơn giá trị gia tăng.
- D. Quyết định mức thuế phải nộp về ngân sách.

Câu 49: Công dân thực hiện nghĩa vụ về thuế trong kinh doanh khi thực hiện hành vi nào dưới đây?

- A. Chậm nộp hồ sơ đăng ký thuế.
- B. Công khai thông tin về thuế.
- C. Gia hạn thời gian nộp thuế.
- D. Chấp hành quyết định thanh tra thuế.

Câu 50. Nội dung nào dưới đây **không** phản ánh đúng quyền và nghĩa vụ của con, cháu đối với ông bà, cha mẹ?

A. Yêu quý, kính trọng cha mẹ, ông bà.

B. Chăm sóc nuôi dưỡng cha mẹ, ông bà.

C. Hiếu thảo, lễ phép với cha mẹ, ông bà.

D. **Ngược đãi, xúc phạm ông bà, cha mẹ.**

Câu 51. Câu ca dao “Đói lòng ăn đọt chà là/ Để cơm nuôi mẹ, mẹ già yếu răng” phản ánh về quyền và nghĩa vụ của

A. ông bà đối với các cháu.

B. cha mẹ đối với con cái.

C. **con cái đối với cha mẹ.**

D. anh chị em đối với nhau.

Câu 52. Hành vi nào dưới đây vi phạm quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ học tập của công dân?

A. **Cha mẹ ngăn cản con tham gia hoạt động tập thể của trường lớp.**

B. Người học đủ tiêu chuẩn được nhận vào học đúng ngành đăng kí.

C. Sinh viên tham gia các hoạt động nghiệp vụ do nhà trường tổ chức.

D. Học sinh nghỉ học tạm thời theo quy định khi có dịch bệnh bùng phát.

PHẦN II: TRẮC NGHIỆM ĐÚNG/SAI

Câu 1. Đọc đoạn thông tin sau:

Cửa hàng của ông V kinh doanh quần áo các loại, có giấy phép kinh doanh do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp. Đã mấy năm nay cửa hàng thường xuyên đông khách, có doanh thu cao, kinh doanh có lãi và thực hiện đúng chế độ kế toán. Nhưng sang năm nay ông V bắt đầu không kê khai hoặc kê khai thiếu một số hàng hóa bán ra hàng ngày để giảm doanh số bán hàng và giảm số tiền thuế đáng ra phải nộp.

A. Ông V tự do kinh doanh mặt hàng pháp luật không cấm.	Đ
B. Cửa hàng của ông V đã kinh doanh đúng mặt hàng đã đăng kí.	Đ
C. Ông A đã tuân thủ mọi quy định của pháp luật khi tiến hành kinh doanh.	S
D. Ông V có hành vi gian lận thuế.	Đ

Câu 2. Đọc đoạn thông tin sau:

Ông S và bà D ký kết với nhau hợp đồng thuê nhà. Theo hợp đồng, bà D thuê nhà mặt phố của gia đình ông S để bán hàng may mặc, nhà có hai phòng ngăn nhau bằng một bức tường. Sau khi thuê được hơn một tháng, thấy để riêng từng phòng thì chật chội, bà D đã thuê thợ đến phá bức tường ngăn này để hai phòng thông nhau cho rộng và thoáng. Con trai khuyên bà D xin ý kiến đồng ý của ông S thì hãy làm nhưng bà D không nghe và cho rằng bà mất tiền thuê nhà muốn làm gì là quyền của bà.

A. Bà D là chủ sở hữu của ngôi nhà mặt phố được thuê để bán hàng may mặc.	S
B. Thông qua hợp đồng thuê nhà đã kí kết, ông S đã trao quyền sử dụng ngôi nhà cho bà D.	Đ
C. Bà D có quyền tự do sử dụng ngôi nhà thuê theo ý muốn của bà.	S
D. Bà D chỉ có quyền sử dụng ngôi nhà thuê trong phạm vi hợp đồng đã kí kết.	Đ

Câu 3. Đọc đoạn thông tin sau:

Trước khi kết hôn với anh A, chị P được bố mẹ cho một căn hộ chung cư. Sau khi kết hôn, chị dọn về chung sống với anh A. Nhiều lần chồng chị đề nghị nhập căn chung cư này vào tài sản chung của vợ chồng. Chị P không đồng ý với yêu cầu này nên vợ chồng xảy ra mâu thuẫn.

A. Anh A đã vi phạm quy định pháp luật về quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng

B. Chị P đã vi phạm quy định pháp luật về quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng

C. Cả anh A và chị P đều vi phạm quy định pháp luật về quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng

D. Cả anh A và chị P đều không vi phạm quy định pháp luật về quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng

Câu 4. Đọc đoạn thông tin sau:

Ông Đ là bác sĩ nha khoa, chủ chuỗi phòng khám Răng - Hàm - Mặt tại Bắc Ninh. Ông luôn kỳ vọng con trai duy nhất là H sẽ nối nghiệp mình. Do vậy, ngay khi lên cấp 3, ông Đ đã hướng H học khối B với mục tiêu thi đỗ vào trường đại học Y Hà Nội. Học lực của H không quá nổi trội, năm đầu tiên thi trượt chỉ được 23 điểm. Ông động viên con ôn tập để thi tiếp dù con không muốn. Liên tiếp hai năm sau đó, H vẫn tiếp tục trượt đại học với mức điểm thi đạt được ngày càng giảm, từ 23

xuống dưới 20 điểm. Ông Đ vẫn yêu cầu H: "Bố có mỗi mình con, nếu không học Y thì bao nhiêu phòng khám kia bố biết truyền cho ai. Không đủ sức vào đại học thì con gắng học trung cấp y cũng được".

a. Bố mẹ yêu thương và tôn trọng ý muốn của con cái.	Đ
b. Mục đích của ông Đ chỉ muốn tốt cho con.	S
c. Bố mẹ là người biết rõ khả năng của con nên sẽ định hướng đúng.	S
d. Sự từng trải của bố mẹ sẽ giúp con thành công.	S

Câu 5. Đọc đoạn thông tin sau:

Mặc dù Việt Nam có nhiều loại khoáng sản nhưng trữ lượng hầu hết không nhiều. Do địa hình hẹp, nhiều vùng dốc ra biển, đặc biệt hơn 60% lượng nước mặt có nguồn gốc từ nước ngoài, cho nên tình trạng thiếu nước cục bộ theo vùng, theo mùa vẫn thường xuyên xảy ra, có lúc, có nơi hết sức gay gắt tại nhiều địa phương. Số liệu thống kê của Bộ Tài nguyên và Môi trường cho thấy: Cả nước có hơn 1.000 mỏ lớn, nhỏ đang khai thác, nhưng do các mỏ khoáng sản nhỏ nằm phân tán không được quản lý thống nhất, đồng bộ dẫn đến tình trạng thất thoát nguồn tài nguyên, gây ô nhiễm môi trường thêm trầm trọng, nhất là việc khai thác bằng công nghệ lạc hậu đã gây ra tình trạng mất rừng, xói lở đất, bồi lắng và ô nhiễm sông suối, ven biển.

(<https://nhandan.vn/khai-thac-su-dung-hop-ly-tai-nguyen-thien-nhien-post244795.html>)

a. Công dân được khai thác tài nguyên thiên nhiên theo quy định của pháp luật.	Đ
b. Doanh nghiệp trả tiền thuê đất và được sở hữu tài nguyên thiên nhiên ở đó.	S
c. Doanh nghiệp tự do khai thác tài nguyên thiên nhiên và đăng ký quyền sở hữu.	S
d. Công dân được khai thác mọi tài nguyên thiên nhiên trên lãnh thổ Việt Nam.	S

Câu 6 Đọc đoạn thông tin sau:

Công ty X hoạt động trong lĩnh vực tư vấn xây dựng giao thông. Quá trình lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công công trình đường giao thông có yêu cầu khai thác đất đắp phục vụ thi công. Theo Điều 64 Luật Khoáng sản, đất được đào đắp để san lấp có thể thuộc trường hợp khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng và phải đăng ký, nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản. Trong trường hợp này, khai thác đất (được coi là khoáng sản làm vật liệu xây dựng) phải nộp tiền phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản theo Nghị định số 27/2023/NĐ-CP ngày 31/5/2023 của Chính phủ quy định phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản; đồng thời phải nộp thuế tài nguyên theo Luật Thuế tài nguyên.

a. Thực hiện nghĩa vụ tài chính khi khai thác tài nguyên khoáng sản theo quy định của pháp luật.	Đ
b. Doanh nghiệp khai thác đất chỉ phải đóng thuế thu nhập theo quy định.	S
c. Chủ thể khai thác tài nguyên được cung cấp thông tin về việc thực hiện nghĩa vụ tài chính.	Đ
d. Doanh nghiệp hạn chế kê khai một số danh mục theo quy định phải nộp thuế.	S

Câu 7. Đọc đoạn thông tin sau:

Anh Tuấn đăng ký thành lập công ty tư nhân chuyên sản xuất hàng may mặc. Khi đăng ký thành lập công ty, anh kê khai đầy đủ nội dung hồ sơ đăng ký doanh nghiệp. Sau 5 năm hoạt động, công ty sản xuất kinh doanh hiệu quả, mang lại lợi nhuận, nộp thuế đóng góp vào ngân sách nhà nước, giải quyết việc làm cho người lao động ở địa phương. Trong suốt 5 năm qua, vốn và tài sản của công ty được sử dụng vào hoạt động kinh doanh luôn được ghi chép đầy đủ vào sổ kế toán và báo cáo tài chính của công ty.

A. Công ty anh Tuấn thành lập thực hiện quyền tuyển dụng, thuê và sử dụng lao động khi tiến hành kinh doanh.	Đ
B. Anh Tuấn đã thực hiện nghĩa vụ bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên.	S
C. Doanh nghiệp của anh Tuấn không có báo cáo tài chính, vi phạm pháp luật về kinh doanh.	S

D. Khi tiến hành hoạt động kinh doanh, anh Tuấn đã đóng góp vào ngân sách nhà nước.	Đ
---	----------

Câu 8. Đọc đoạn thông tin sau:

Hộ kinh doanh của bà M có giấy phép kinh doanh mặt hàng rượu nội, bia và nước giải khát các loại. Nhưng khi bán hàng, bà M lại bán thêm rượu ngoại và các loại trà, thuốc lá là những mặt hàng hộ kinh doanh của bà chưa kê khai đăng ký khi nộp hồ sơ đăng ký kinh doanh. Sau khi lực lượng chức năng phát hiện, đã lập biên bản, xử phạt hành chính đối với sai phạm của bà M đồng thời yêu cầu bà đăng kí bổ sung mặt hàng kinh doanh. Cho rằng số tiền phải nộp phạt vượt quá mức quy định hiện hành, bà M đã có đơn đề nghị cơ quan chức năng xem xét lại quyết định xử phạt.

A. Bà M kinh doanh không đúng mặt hàng đã đăng kí.	Đ
B. Bà M phải chịu trách nhiệm pháp lí về hành vi vi phạm pháp luật trong kinh doanh.	Đ
C. Việc bà M đề nghị cơ quan chức năng xem xét lại quyết định xử phạt là thực hiện quyền tố cáo của công dân.	S
D. Cơ quan chức năng xử phạt hành chính đối với sai phạm của bà M là áp dụng pháp luật.	Đ

Câu 9. Đọc đoạn thông tin sau Trong trường hợp sau, anh T và bạn S đã vi phạm quy định nào của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân?

Dù bố mẹ không đồng ý và khuyên ngăn, nhưng S (16 tuổi) vẫn kiên quyết tổ chức đám cưới với anh T (anh họ - con trai của chị gái ruột bố của S). Sau khi kết hôn, vì không có ruộng đất nên S phải đi làm thuê khắp nơi kiếm tiền chăm lo cho gia đình. Năng lực có hạn, việc làm không ổn định, thu nhập bấp bênh khiến cuộc sống của vợ chồng S càng ngày càng khó khăn, nhất là khi S sinh con gái đầu lòng và cháu bé không may bị nhiều dị tật bẩm sinh trên cơ thể khiến sức khoẻ suy yếu.

A. Bố mẹ S cưỡng ép người khác kết hôn trái với sự tự nguyện của họ.

B. S đã Kết hôn với người có quan hệ huyết thống trong phạm vi ba đời.

C. Bố mẹ S dùng nhiều thủ đoạn để cưỡng ép S và T li hôn.

D. S và T đã kết hôn trái với quy định của pháp luật

Câu 10 Đọc đoạn thông tin sau:

Sau cuộc họp phụ huynh ngày, cô giáo chủ nhiệm lớp 9A4 đã mời riêng 9 phụ huynh của các học sinh có điểm thi yếu ở lại để tư vấn. Tuy nhiên, đây gần như một hình thức “ép”, thậm chí có tính chất đe dọa nếu phụ huynh vẫn muốn cho con tham gia kỳ thi vào lớp 10. Khi nhóm 9 phụ huynh không đồng ý, vẫn muốn đăng ký nguyện vọng thi vào lớp 10 công lập cho con, cách nói của cô gần giống như một sự đe dọa. Tuy nhiên, sau cuộc gặp gỡ với giáo viên, anh và một số phụ huynh khác rất bất ngờ khi trên eNetViet, toàn bộ dữ liệu về điểm số năm lớp 9 của con “trắng xóa”, trong khi các năm lớp 6 - 8 vẫn còn dữ liệu. Tuy nhiên, 9 phụ huynh vẫn quyết định đăng ký các nguyện vọng vào cấp 3 công lập cho con. Được biết, ngay sau buổi làm việc của phóng viên các cơ quan báo chí với lãnh đạo Trường THCS Kim Giang, nhóm phụ huynh lớp 9A4 cho biết bảng điểm học tập của các học sinh đã được hiển thị trở lại trên eNetViet.

a. 9 phụ huynh Trường THCS Kim Giang đã bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của con.	Đ
b. Việc làm của 9 phụ huynh trong thông tin trên gây ảnh hưởng đến con.	S
c. Phụ huynh nên lắng nghe ý kiến từ phía giáo viên.	S
d. Phản ứng của phụ huynh khiến học sinh ý lại.	S

Thực hiện nhiệm vụ

- HS đọc câu hỏi, ghi kết quả làm bài vào vở
- Trao đổi thảo luận với các bạn xung quang về kết quả làm bài của mình

Báo cáo và thảo luận

- Giáo viên yêu cầu các học sinh trả lời kết quả làm bài của mình.

Kết luận, nhận định

- Giáo viên nhận xét kết quả thảo luận của học sinh kịp thời động viên đánh giá khích lệ các học sinh có câu trả lời phù hợp.....

3. Hoạt động 3: Định hướng làm bài kiểm tra giữa định kỳ 2

a. Mục tiêu bài kiểm tra: Học sinh bước đầu hình dung được yêu cầu, mục đích, nhiệm vụ của bài kiểm tra định kỳ. Có kế hoạch ôn tập để làm bài kiểm tra hiệu quả

b. Nội dung kiểm tra

- Phổ biến nội dung kiểm tra
- Hình thức kiểm tra
- Thời gian kiểm tra
- Biểu điểm và các quy định đối với bài kiểm tra

c. Giới hạn kiểm tra:

Kiến thức cơ bản

- GV giao nhiệm vụ cho học sinh chuẩn bị trước tại nhà theo các nhóm

Bài 8: Quyền và nghĩa vụ của công dân về kinh doanh và nộp thuế

Bài 9: Quyền và nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản và tôn trọng tài sản của người khác

Bài 10: Quyền và nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân và gia đình

Bài 11: Quyền và nghĩa vụ của công dân trong học tập

Bài 12: Quyền và nghĩa vụ của công dân trong bảo vệ, chăm sóc sức khỏe và bảo đảm an sinh xã hội.

=====